

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIAO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2024 - 2025

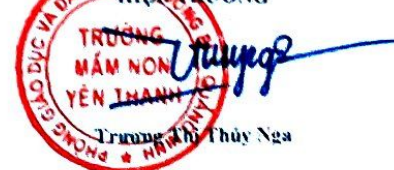
TT	Mã trường SMAS		Loại hình	Vùng	Địa bàn	THỰC HIỆN NĂM HỌC 2023 - 2024														KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024 - 2025																															
						NHÀ TRẺ								MẪU GIÁO						NHÀ TRẺ								MẪU GIÁO																							
						0-1 tuổi		1-2 tuổi		2-3 tuổi		Tổng số nhóm	Số trẻ là người DTTS	3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi		Tổng số lớp	Tổng số trẻ	Số trẻ là người DTTS	0-1 tuổi		1-2 tuổi		2-3 tuổi		Tổng số nhóm	Tổng số trẻ	Số trẻ là người DTTS	Trẻ NT bán trú	3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi		Tổng số lớp	Tổng số trẻ	1 buổi/ngày	Số trẻ là người DTTS	Trẻ MG bán trú								
						Nhóm	Trẻ	Nhóm	Trẻ	Nhóm	Trẻ			Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ				Nhóm	Trẻ	Nhóm	Trẻ	Nhóm	Trẻ					Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ						Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ	Lớp	Trẻ
TỔNG CỘNG						93	0	0	2	29	74	1.121	74	1.150	24	86	1.679	93	2.063	85	1.900	264	5.642	72	0	0	1	20	19	410	20	430	22	475	20	537	25	622	23	687	68	1.846	0	0	69	1.849					
Trường MN công lập						14	0	0	2	29	27	510	27	539	24	34	738	41	1.013	43	1.145	118	2.896	69	0	0	1	20	9	203	10	223	22	268	11	290	15	378	16	475	42	1.143	0	0	68	1.146					
Nhóm, lớp đặc lập công lập						0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
Trường MN tư thục						3	0	0	0	0	8	157	8	157	0	10	198	9	248	10	214	29	660	0	0	0	0	0	3	60	3	60	0	60	3	60	3	60	2	50	8	170	0	0	0	170	0	0	0	170	
Nhóm, lớp đặc lập tư thục						76	0	0	0	0	39	454	39	454	0	42	743	43	802	32	541	117	2.086	3	0	0	0	0	7	147	7	147	0	147	6	187	7	184	5	162	18	533	0	0	1	533	0	0	1	533	
12	22196305	Mầm non Yên Thanh	CL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	2	48	2	48	0	2	46	3	68	3	81	8	195	3	0	0	0	0	2	50	2	50	0	50	2	54	3	70	3	82	8	206	0	0	0	206	0	0	0	206		
		1	Điểm chính			0	0	0	0	2	48	2	48		2	46	3	68	3	81	8	195	3				2	50	2	50		50	2	54	3	70	3	82	8	206					206				206		
83	DL22196017	Mầm non ABC - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	1	30	1	30	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
		1	Điểm chính			0	0	0	0	1	30	1	30		0	0	0	0	0	0	0	0				1	30	1	30		30							0	0												
84	DL22206008	Nhóm trẻ Hoa Anh Đào	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	1	10	1	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
		1	Điểm chính			0	0	0	0	1	10	1	10		0	0	0	0	0	0	0	0				1	8	1	8		8							0	0												
85	DL22196012	Mầm non Hòa Mỹ - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	29	1	17	1	22	3	68	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	30	1	17	1	22	3	69	0	0	0	69	0	0	0	69		
		1	Điểm chính			0	0	0	0	0	0	0	0		1	29	1	17	1	22	3	68	1						0	0			1	30	1	17	1	22	3	69					69				69		
86	DL22196013	Mầm non Siêu Chíp - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	29	1	20	0	0	2	49	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	30	1	20	0	0	2	50	0	0	0	50	0	0	0	50		
		1	Điểm chính			0	0	0	0	0	0	0	0		1	29	1	20	0	0	2	49							0	0			1	30	1	20			2	50					50				50		
87	DL22196014	Mầm non Sơn Ca - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	1	7	1	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	7	1	7	0	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
		1	Điểm chính			0	0	0	0	1	7	1	7		0	0	0	0	0	0	0	0				1	7	1	7		7							0	0												
88	DL22196015	Mầm non Bàu Mai - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	17	1	35	2	52	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	20	1	35	2	55	0	0	0	55	0	0	0	55			
		1	Điểm chính			0	0	0	0	0	0	0	0		0	0	1	17	1	35	2	52							0	0							1	20	1	35	2	55					55				55
89	DL22196016	Mầm non Ngân Hà - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	1	30	1	30	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	30	1	30	0	30	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
		1	Điểm chính			0	0	0	0	1	30	1	30		0	0	0	0	0	0	0	0				1	30	1	30		30							0	0												
90	2219601004	Mầm non Hoa Mũi Trôi - Yên Thanh	DL		Phường Yên Thanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	31	0	0	1	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	30	0	0	1	30	0	0	0	30	0	0	0	30			
		1	Điểm chính			0	0	0	0	0	0	0	0		0	0	1	31	0	0	1	31							0	0							1	30											30		

Ghi chú:

NGƯỜI LẬP


Nguyễn Thị Tuyền

Uông Bí, ngày 14 tháng 03 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG


TRƯỜNG
MẦM NON
YÊN THANH
Trưởng: Nguyễn Thị Thủy Nga

TY LỆ HUY ĐỘNG GIAO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Địa bàn	NHÀ TRẺ									MẪU GIAO																														
		THỰC HIỆN 2023 - 2024						KẾ HOẠCH 2024 - 2025						THỰC HIỆN 2023 - 2024												KẾ HOẠCH 2024 - 2025															
		Số trẻ huy động			Tỷ lệ huy động	Số trẻ huy động			Tỷ lệ huy động	Số trẻ huy động												Số trẻ huy động																			
		DS độ tuổi 0-36 tháng	CL	TT	NK	DS độ tuổi 0-36 tháng	CL	TT	NK	DS độ tuổi 3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	CL	TT	NK	CL	TT	NK	CL	TT	NK	Tỷ lệ huy động	DS độ tuổi 3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	CL	TT	NK	CL	TT	NK	Tỷ lệ huy động									
TỔNG CỘNG		1.020	549	618	10	1.027	268	214	0	46,9%	561	604	563	738	941	14	1.013	1.050	10	1.145	778	0	80,5%	521	602	586	290	##	0	378	##	0	475	##	0	89,2%					
9	Phường Yên Thanh	330	48	170		335	60	135		55,2%	205	214	183	46	119		68	145		81	102		80,5%	99,5%	100,0%	93,2%	195	217	189	54	##		70	##		82	##	89,2%	100,0%	100,0%	96,5%

Ghi chú

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Tuyền

Uông Bi ngày 14 tháng 03 năm 2024
TRƯỜNG MẦM NON YÊN THANH

Trưởng Thị Thúy Nga

HIỆN TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG, LỚP HỌC GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2023 - 2024

TT	Tên trường	Loại hình	Khối phòng hành chính quản trị										Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em										Khối phòng tổ chức ăn				Khối phòng phụ trợ									
			Phòng HT, PHT		Văn phòng		Phòng dành cho nhân viên		Phòng bảo vệ		Khu vệ sinh CB, GV		Khu để xe CB, GV, NV		Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em				Phòng giáo dục thể chất		Phòng nghệ thuật	Phòng đa năng	Phòng tin học	Nhà bếp		Kho bếp	Phòng họp	Phòng y tế		Nhà kho						
			SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Trong đó		Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)				SL	Diện tích (m ²)			SL	Diện tích (m ²)		SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)	SL	Diện tích (m ²)
														Bán kiên cố	Tạm, nhỡ, mượn																					
	TỔNG CỘNG		10	212	5	199	4	81	6	58	8	127	5	214	59	0	0	3.033	1	73	3	222	0	0	2	96	16	545	3	28	2	130	5	99	4	75
	Công lập		10	212	5	199	4	81	6	58	8	127	5	214	45	0	0	2.516	1	73	3	222	0	0	2	96	7	398	3	28	2	130	5	99	4	75
	Tư thực		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	14	0	0	517	0	0	0	0	0	0	0	9	147	0	0	0	0	0	0	0	0	
12	Mầm non Yên Thanh	CL	2	34	1	30	0		1	10	1	12	1	45	10			410	0		0		0		0		1	70	1	10	0		1	14	0	
83	Mầm non ABC - Yên Thanh	DL													1			25					0		0		1	14					1	14	0	
84	Nhóm trẻ Hoa Anh Đào	DL													1			30									1	25								
85	Mầm non Hòa Mỹ - Yên Thanh	DL													3			110									1	15								
86	Mầm non Siêu Chíp - Yên Thanh	DL													2			80									1	15								
87	Mầm non Sơn Ca - Yên Thanh	DL													1			40																		
88	Mầm non Bàn Mai - Yên Thanh	DL													2			80									1	10								
89	Mầm non Ngân Hà - Yên Thanh	DL													1			50									1	15								
90	Mầm non Hoa Mặt Trời - Yên Thanh	DL													1			30									1	12								
															1												1	25								

Ghi chú:

NGƯỜI LẬP



Lê Thị Thu Hà

Uông Bí, ngày 14 tháng 03 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG



Trương Thị Thúy Nga

TT	TÊN TRƯỜNG	Đơn vị tính: nghìn đồng												Đơn vị tính: triệu đồng												Đơn vị tính: triệu đồng																		
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác						
		Trợ cấp học bổng						Trợ cấp khác						Trợ cấp khác																														

NGƯỜI LẬP


Vũ Thị Ngọc


 Trường THPT Thuy Nga 03 năm 2024
 HIỆP TRƯỞNG

 Trương Thị Thuy Nga

Đam và tôi - Nguyễn Đăng

Ghi chú:

NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Ngọc

Đồng Bì, ngày 14 tháng 03 năm 2024

TRƯỞNG
MÁNH CH
YÊN THANH

Trưởng Thị Thủy Nga

KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ GIAO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Tên trường	Loại hình	THỰC HIỆN NĂM HỌC 2023 - 2024																			Số lượng viên chức nghỉ hưu đúng tuổi năm học 2024 - 2025 (tính đến tháng)	KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM HỌC 2024 - 2025																			Số NV theo Đề án tự chủ		
			Tổng số nhóm, lớp			Số lượng NV có mặt						Định mức số lượng người làm việc năm học 2023 - 2024 (năm 2023)				Số lượng NV được giao					Dự kiến Số lượng NV (theo TT 19/2023/TTLT-BGDĐT)									Trong đó														
						CBQL			Trong đó Hợp đồng			Tổng số (không bao gồm HD 111)	Chưa ra		Trong đó			Tổng số	Giao viên	Hỗ trợ Kĩ thuật	Nhân viên (VTVL chuyên môn dung chung)			Nhân viên (VTVL hỗ trợ phục vụ)																				
						Tổng số	HT	PHT	Giao viên	Nhân viên	GV		NV	Tổng số	CB	QL	Giao viên				Nhân viên		Hương lương từ NSNN	Hương lương từ nguồn thu	Kế toán	Y tế	Văn thư, thư quỹ	Thư viện	Bảo vệ		Phục vụ	Nấu ăn												
																																	Tổng số	HT	PHT	Tổng số	HT	PHT	Tổng số	HT	PHT		Tổng số	HT
TỔNG CỘNG						170	6	10	135	19	18	13	173	15	135	23	142	13	112	17	112	35	3	1	17		51	164	6	10	135		24	144	99	45								
Công lập						144	6	10	117	11	0	5	147	15	117	15	116	13	94	9	112	9	3	1	17		43	146	6	10	117		16	118	99	19								
Tư thục						26	0	0	18	8	18	8	26	0	18	8	26	0	18	8	0	26	0	0			8	18	0	0	18		8	26	0	26								
12	Mầm non Yên Thành	CI	10	2	8	27	1	2	22	2	0	0	27	3	22	2	27	3	22	2	23	4	3	0			1	10	1	9	0	27	1	2	22	0	1	1	2	1	3	27	23	4
83	Mầm non ABC - Yên Thành	ĐL	1	1		3			2	1	2	1	3		2	1	3		2	1	3						1	1						1	3		3		3					
84	Nhom trẻ Hoa Anh Đào	ĐL	1	1		2			1	1	1	1	2		1	1	2		1	1	2						1	1						1	2		2		2					
85	Mầm non Hoa Mỹ - Yên Thành	ĐL	3		3	5			4	1	4	1	5		4	1	5		4	1	5						3							3	5		5		5					
86	Mầm non Siêu Chíp - Yên Thành	ĐL	2		2	4			3	1	3	1	4		3	1	4		3	1	4						2		2					2	4		4		4					
87	Mầm non Sớm Ca - Yên Thành	ĐL	1	1		2			1	1	1	1	2		1	1	2		1	1	2						1	1						1	2		2		2					
88	Mầm non Bàn Mai - Yên Thành	ĐL	2		2	4			3	1	3	1	4		3	1	4		3	1	4						2		2					2	4		4		4					
89	Mầm non Ngân Hà - Yên Thành	ĐL	1	1		3			2	1	2	1	3		2	1	3		2	1	3						1	1						1	3		3		3					
90	Mầm non Hoa Mặt Trời - Yên Thành	ĐL	1		1	3			2	1	2	1	3		2	1	3		2	1	3						1	1						1	3		3		3					

Ghi chú

NGƯỜI LẬP

Lê Thị Thu Hà

Ủng Bì ngày 14 tháng 03 năm 2024

TRƯỞNG
MẦM NON
YÊN THÀNH

Trưởng Mầm Non Yên Thành